

# Mô hình trường học an toàn tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh

*Đinh Thị Nga Phương\**

*\*ThS. Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh*

*Received: 24/10/2024; Accepted: 29/10/2024; Published: 4/11/2024*

**Abstract:** Building safe schools in educational institutions is essential. To do this, there needs to be the participation of the community, students, parents, administrators, teachers, and staff. Currently, in some places, safe school models have been born. This model is not only limited to the school framework, but also spreads to the entire society. Applied at Vinh University of Education and Technology, this model is called “Safe school, stable career, bright future”.

**Keywords:** Model, schools, safe

## 1. Đặt vấn đề

Xuất phát từ yêu cầu bức thiết của thực tiễn giáo dục Việt Nam và quy định pháp luật mà hiện nay ở một số trường học đã ra đời mô hình trường học an toàn (THAT). Mô hình này không chỉ giới hạn trong khuôn khổ nhà trường, mà còn lan tỏa ra toàn xã hội, góp phần tạo nên một xã hội vững mạnh, đoàn kết và an toàn. Vận dụng tại Trường ĐHSPTK Vinh, mô hình này có tên gọi là “*THAT, nghề nghiệp vững vàng, tương lai tươi sáng*”. Tuy nhiên, đề mô hình này phát huy được vai trò và vận dụng hiệu quả thì cần có những nỗ lực từ phía nhà trường, các cơ quan chức năng, cán bộ, viên chức và người học tại trường.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Mô hình THAT

2.1.1. *Khái niệm:* THAT là trường học mà ở đó người học, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và khách đến làm việc được bảo đảm an toàn về thể chất, tinh thần, không bị bạo lực học đường; được bảo vệ, đối xử công bằng, nhân ái và phát huy dân chủ; giảm thiểu tối đa các yếu tố nguy cơ gây tai nạn thương tích [1]

2.1.2. *Nội dung xây dựng THAT.* Theo Bộ Giáo dục & Đào tạo, xây dựng THAT, phòng chống tai nạn thương tích, cần bảo đảm một số yếu tố sau:

*Một là,* bảo đảm an toàn về cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện, tài liệu, học liệu phục vụ hoạt động giáo dục của nhà trường. Bảo đảm an ninh, trật tự trường học; phòng, chống bạo lực học đường, tội phạm, tệ nạn xã hội; hướng dẫn người học tham gia môi trường mạng lành mạnh, đúng quy định của pháp luật.

*Hai là,* giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước; an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy; ứng phó với thảm họa, thiên tai; phòng, chống ngã, va

đạp, điện giật và một số loại hình tai nạn thương tích thường gặp khác. Phối hợp với gia đình, địa phương kí cam kết không để xảy ra tình trạng người học vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông ở trong và ngoài nhà trường...

*Ba là,* bảo vệ và chăm sóc sức khỏe người học: Phòng, chống dịch, bệnh học đường; bảo đảm an toàn thực phẩm; phòng, chống tác hại của thuốc lá và các sản phẩm thuốc lá mới, rượu, bia và các chất gây nghiện khác.

*Bốn là* thực hiện quy tắc ứng xử văn hoá, quy chế dân chủ trong nhà trường; giáo dục sức khỏe tâm thần; thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho người học và công tác xã hội trong nhà trường.

### 2.2. Mô hình THAT áp dụng tại Trường ĐHSPTK Vinh

Vận dụng sáng tạo, linh hoạt vào điều kiện thực tế của nhà trường, ngày 14 tháng 10 năm 2024, tại Trường ĐHSPTK Vinh ra mắt mô hình “*THAT, nghề nghiệp vững vàng, tương lai tươi sáng*”. Bởi lẽ, trường có đặc thù thuộc sự quản lý của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội. Ngoài việc đảm bảo nhiệm vụ đào tạo các ngành nghề về kỹ thuật, kinh tế, sư phạm còn cam kết tạo công ăn việc làm ổn định cho người học. Trường được giao trọng trách đào tạo nguồn nhân lực kỹ thuật cho khu vực Miền Trung – Tây Nguyên và cả nước. Hầu hết, sinh viên (SV) sau khi tốt nghiệp của nhà trường đều được các doanh nghiệp (DN) tìm đến và tiếp nhận làm việc. Nhiều cựu SV của trường đã trở thành nhà quản lý, nhà khoa học, nhà giáo giỏi, có uy tín đang giữ những vị trí nòng cốt trong các đơn vị, DN. Trong những năm gần đây, trường đã mạnh mẽ đổi mới phương thức tuyển sinh, kết hợp giữa tuyển sinh, đào tạo và giải quyết việc làm cho SV.

Mô hình thành lập 13 tổ là các đơn vị trực thuộc Trường bao gồm Phòng Thanh tra Cán bộ, Phòng Đào tạo, Phòng tài chính kế toán, Phòng hành chính quản trị, Phòng quản lý SV, Trung tâm bồi dưỡng và giới thiệu việc làm, Khoa Điện – Điện tử, Khoa Cơ khí chế tạo, Khoa Cơ khí Động lực, Khoa Kinh tế, Khoa Lý luận chính trị, Khoa Đại cương, Khoa Công nghệ thông tin.

Hiện trường có 10 khoa, 9 phòng chuyên môn và 2 trung tâm trực thuộc, đào tạo 3 bậc học: thạc sĩ, đại học và cao đẳng, trong đó có 4 chuyên ngành thạc sĩ, 14 ngành trình độ đại học, 26 ngành trình độ cao đẳng ở các lĩnh vực: Cơ khí chế tạo, Cơ khí động lực, Công nghệ thông tin, Điện, Điện tử, Kỹ thuật công nghiệp, Kinh tế với tổng quy mô đào tạo hơn 7000 học viên, SV. Nhà trường cũng đã xây dựng được một cơ ngơi bề thế gồm hơn 40.000 m<sup>2</sup> nhà cao tầng làm giảng đường với tổng số 124 phòng học lý thuyết; 40 phòng thí nghiệm; 88 phòng thực hành cùng trang thiết bị hiện đại đồng bộ đáp ứng yêu cầu đào tạo và nghiên cứu khoa học. Thư viện có hơn 81.000 bản sách và hệ thống thư viện điện tử nổi mạng. Ký túc xá 800 chỗ đảm bảo điều kiện ăn ở, sinh hoạt và học tập tốt cho SV. Trường cũng đã được mở rộng khuôn viên lên gần 12 ha và đang tiếp tục xây dựng, mua sắm thêm nhiều thiết bị để đảm bảo cho hoạt động dạy và học của một trường đại học sư phạm kỹ thuật hiện đại [2].

Hàng năm, trường đều xây dựng kế hoạch duy tu, bảo trì trường lớp cũng như kế hoạch làm sạch trường lớp, giữ gìn vệ môi trường ở tất cả các khu vực trong khuôn viên trường nhằm tạo cảnh quan xanh - sạch - đẹp với rất nhiều cây xanh, vườn hoa, khu tập luyện thể dục thể thao. Nhà trường còn xây dựng ghê đá dưới các tán cây bóng mát giúp SV có không gian thoải mái để đọc sách, thư giãn, trao đổi kinh nghiệm học tập, tạo cảm giác gần gũi và thân thiện. Bên cạnh đó, nhà trường cũng thực hiện tốt công tác thu gom, xử lý rác thải, chất thải, nhất là rác hữu cơ; đồng thời còn tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, dọn dẹp vệ sinh cảnh quan ngoài nhà trường; tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường do TP. Vinh và tỉnh Nghệ An tổ chức.

Trường ĐHSPTK Vinh thường xuyên ký kết hợp tác giữa nhà trường và các DN hàng năm. Chương trình có sự tham gia của nhiều DN, tập đoàn lớn trong nước. Đây là hoạt động nhằm mang đến cho SV nhiều cơ hội trải nghiệm thực tiễn các ngành nghề đang theo học và dễ dàng tìm kiếm việc làm sau khi tốt nghiệp đồng thời thắt chặt mối quan hệ giữa nhà trường và các DN.

Theo nội dung ký kết giữa trường và các DN, tập đoàn, các DN thống nhất hợp tác tạo điều kiện cho SV nhà trường được tham quan, thực tập tại DN; tiếp nhận tuyển dụng SV của nhà trường vào vị trí việc làm mà DN có nhu cầu. Bên cạnh đó, DN cùng tham gia vào tiến trình đổi mới phương pháp giảng dạy, xây dựng giáo trình đào tạo gắn với thực tế sản xuất với nhà trường. Từ đó, giúp nhà trường có những điều chỉnh phương hướng đào tạo phù hợp với nhu cầu của nhà tuyển dụng.

Trong chiến lược phát triển của nhà trường nội đẩy mạnh hợp tác toàn diện với DN, đặc biệt là các DN công nghệ cao được xác định là giải pháp trọng tâm để khơi thông quy trình tuyển sinh – đào tạo – việc làm, gắn chặt giữa đào tạo và sử dụng của. Đến nay, trường đã hợp tác với hơn 200 DN trong và ngoài nước nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, cung ứng nguồn lao động có chất lượng cao cho xã hội. Việc ký kết hợp tác với các DN nhằm rút ngắn khoảng cách từ giảng đường tới thực tiễn công việc tại DN, tạo điều kiện cho SV được thực tập đúng chuyên ngành và cơ hội việc làm rộng mở sau khi tốt nghiệp [2].

Đối với an ninh trật tự, quản lý SV nội ngoại trú, trường có sự phối hợp công an, an ninh các cấp phường, thành phố, tỉnh cũng như khối trường, khối phố, phụ trách an ninh khu vực Hưng Dũng, Bến Thủy, Trường Thi có SV trường cư trú. Đây là công tác được nhà trường chú trọng quan tâm, nhất là trong bối cảnh các vấn đề xã hội có nhiều biến động khó lường, phức tạp; số lượng SV ngoại trú đông; nhiều SV có thói quen thay đổi chỗ ở; một số nhà trọ không có chủ nhà quản lý trực tiếp... Các bộ phận, các tổ của mô hình sẽ thường xuyên kiểm tra định kỳ, đột xuất tình hình ăn ở, sinh hoạt, học tập của SV nội, ngoại trú. Đồng thời phối hợp với các lực lượng chức năng để nắm bắt tình hình SV, thường xuyên lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, thông tin phản ánh từ SV để có những biện pháp kịp thời nhằm khắc phục, hỗ trợ SV.

Mô hình cần thiết nhận được sự hỗ trợ nhiều hơn nữa của chính quyền các cấp, nhất là của lực lượng công an trong tuyên truyền phổ biến pháp luật trong cán bộ, giảng viên và SV. Cũng như khi ra đời mô hình này, nhà trường mong muốn tích cực tham gia, đóng góp vào phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc trên địa bàn, góp phần xây dựng trường học, khu dân cư văn minh và an toàn.

Mô hình này không chỉ giới hạn trong khuôn khổ nhà trường, mà còn lan tỏa ra toàn xã hội, góp phần tạo nên một xã hội vững mạnh, đoàn kết và an toàn. Qua đó, viên chức, người lao động, học viên, SV

không chỉ được trang bị kiến thức chuyên môn mà còn được giáo dục, bồi dưỡng về trách nhiệm công dân, ý thức pháp luật và tinh thần bảo vệ an ninh Tổ quốc.

### 2.3. Một số giải pháp

*Một là*, cần tăng cường tuyên truyền, giáo dục kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn an ninh trật tự vào trong đời sống cho cán bộ, viên chức và người học. Thực hiện giáo dục lồng ghép, tích hợp các nội dung xây dựng THAT trong các môn học và hoạt động giáo dục. Giáo dục kiến thức, kỹ năng về an toàn giao thông và phối hợp với gia đình trong việc giám sát thực hiện việc bảo đảm an toàn giao thông cho người học trong cộng đồng. Hoạt động tuyên truyền cần đổi mới, sáng tạo về cả hình thức, phương pháp, cách thức tổ chức.

*Hai là*, các tổ chức phòng, ban, khoa cần nhanh chóng có các kế hoạch chi tiết, tiến hành các biện pháp cụ thể, đồng bộ để đảm bảo an toàn trường học phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị. Ví dụ như phòng quản lý SV kết hợp đoàn thanh niên, hội SV tổ chức các chuyên đề về an ninh mạng, kỹ năng sử dụng mạng xã hội an toàn, kỹ năng cứu hoả, cứu hộ, cứu nạn khi cần thiết, an toàn giao thông...; Đoàn thanh niên, Hội SV tổ chức các buổi ngoại khoá, sinh hoạt, toạ đàm về sức khoẻ tinh thần của SV...; khoa chuyên ngành đóng góp tích cực trong quá trình quản lý SV của khoa, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng thiết thực của SV trong suốt quá trình học... Phòng vật tư thiết bị, hành chính cần thường xuyên tiến hành hoàn thiện, kiểm tra cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện, tài liệu, học liệu dạy học, công trình nước sạch, nhà vệ sinh, công trình, thiết bị phục vụ hoạt động thể dục thể thao, vui chơi, giải trí của người học theo quy định của pháp luật.

*Ba là*, cần sớm tổ chức, thành lập các tổ, đội, nhóm, câu lạc bộ chuyên trách tư vấn về pháp luật, tâm lý hỗ trợ, giúp đỡ người lao động, người học khi gặp các vấn đề về pháp lý, sức khoẻ tinh thần. Nhất là có kênh tư vấn, hỗ trợ qua mạng để kịp thời có hoạt động hỗ trợ. Bởi lẽ hiện nay ở trường chưa có câu lạc bộ hay hoạt động tư vấn nào về pháp luật, sức khoẻ tinh thần của cán bộ, giảng viên, người học. Trong khi SV ngoại tỉnh đến ở trọ và đi làm thêm chiếm tỉ lệ cao. SV có thể gặp phải các vấn đề về lừa đảo tiền lương, công việc, thậm chí SV nam cũng có trường hợp bị đe dọa xâm hại tình dục. Hiện tượng người dạy, người học gặp vấn đề tâm lý trong thời buổi hiện đại là không thể tránh. Do đó, điều cần thiết là phải

thiết lập được một bộ phận tư vấn, hỗ trợ sức khoẻ tinh thần, pháp lý cho các chủ thể làm việc, học tập tại trường.

*Bốn là*, thúc đẩy, tăng cường mối quan hệ hợp tác với các chủ thể liên quan như công an khu vực, công an các lĩnh vực cứu hoả, kinh tế, hình sự, giao thông, an ninh mạng... trong vấn đề an ninh, trật tự, thể hiện ở các chuyên đề, buổi diễn tập tổ chức tại trường; các DN, cơ quan bảo hiểm xã hội trong vấn đề cung cấp công ăn việc làm, các vấn đề liên quan việc làm như tiền lương, các chế độ bảo hiểm, giải quyết tranh chấp, quyền và nghĩa vụ của người sử dụng lao động và người lao động...; các bác sĩ, chuyên gia tâm lý đối với vấn đề sức khoẻ tinh thần... Bởi lẽ, đây là các chủ thể có sự hiểu biết, kinh nghiệm, kỹ năng xử lý và ứng phó khi gặp phải các vấn đề rủi ro, không an toàn trong đời sống xã hội cũng như môi trường làm việc, học tập. Tạo đầu mối nắm bắt kịp thời thông tin 5 bên: Nhà trường – Cơ quan địa phương – Chủ nhà trọ - Gia đình - SV.

*Năm là*, người lao động, người học tại trường cần có sự hưởng ứng, tham gia tích cực vào hoạt động của mô hình THAT. Tìm hiểu và có nhận thức đúng đắn về vai trò, ý nghĩa của mô hình. Từ đó có các hành vi tuân thủ quy định của pháp luật, nội quy của trường học, cơ quan, DN. Đồng thời có các hành động thiết thực hỗ trợ nhà trường và các cơ quan chức năng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ đã được đề ra.

### 3. Kết luận

Mô hình “*THAT, nghề nghiệp vững vàng, tương lai tươi sáng*” nhằm mục đích tạo sự gắn kết chặt chẽ giữa Trường ĐHSPTK Vinh và các cơ quan có thẩm quyền trong việc bảo vệ an ninh trật tự, xây dựng một ngôi trường an toàn, trong sạch và văn minh. Tin tưởng rằng, với sự tham gia tích cực của toàn thể viên chức, nhân viên, học viên, SV và sự hỗ trợ từ các cơ quan chức năng, mô hình sẽ góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm của mỗi cá nhân trong việc toàn dân bảo vệ an toàn trật tự, tương lai nghề nghiệp tươi sáng.

### Tài liệu tham khảo

- [1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2023), *Thông tư 18/2023/TT-BGDĐT về hướng dẫn xây dựng THAT, phòng chống tai nạn thương tích*, Hà Nội.
- [2]. Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh, Giới thiệu tổng quan và tin tức, [Vuted.edu.vn](http://Vuted.edu.vn)
- [3]. Quốc Hoàn (2023), Cần thiết phải xây dựng THAT phòng chống tai nạn thương tích, [Vietnamnet.vn](http://Vietnamnet.vn) ngày 27/10/2023 - 19:32